Santiago, March 8, 2018

His Excellency
Mr. Tran Tuan Anh
Minister of Industry and Trade
Socialist Republic of Viet Nam

Excellency,

I have the honour to acknowledge the receipt of Your Excellency's letter of today's date, which reads as follows:

> "In connection with the signing of the *Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership* (the Agreement) on this date, I have the honour to confirm that the Government of the Socialist Republic of Viet Nam ("Viet Nam") and the Government of Japan share common understanding on relationship between Chapter 19 (Labour) and Chapter 28 (Dispute Settlement) as follows:
>
> 1. From the date of entry into force of the Agreement for Viet Nam, Viet Nam shall fully implement the obligations of Chapter 19 (Labour) of the Agreement.
>
> 2. If Japan seeks recourse to dispute settlement under Chapter 28 (Dispute Settlement) with respect to any measure that is inconsistent with the obligations of Chapter 19 (Labour), Japan shall refrain from seeking to suspend benefits stipulated in Article 28.20 (Non-Implementation - Compensation and Suspension of Benefits) for a period of three years after the date of entry into force of the Agreement for Viet Nam.
>
> 3. If Japan seeks recourse to dispute settlement under Chapter 28 (Dispute Settlement) with respect to any measure that is inconsistent with the obligations of paragraph 1(a) of Article 19.3 (Labour Rights), Japan shall refrain from seeking to suspend benefits stipulated in Article 28.20 (Non-Implementation - Compensation and Suspension of Benefits) for a period of five years after the date of entry into force of the Agreement for Viet Nam.

4. Pursuant to paragraph 2 of Article 19.12 (Labour Council), after the fifth anniversary and before the seventh anniversary of the date of entry into force of the Agreement for Viet Nam, any issues arising from paragraph 3 shall be reviewed in accordance with Article 19.12 (Labour Council). This is without prejudice to the rights and obligations of both Parties under the Agreement.

I have further the honour to propose that this letter and Your Excellency's letter in reply confirming that your Government shares this understanding shall constitute an agreement between our two Governments, which shall enter into force on the date of entry into force of the Agreement with respect to Viet Nam and Japan."

I have further the honour to confirm that my Government shares this understanding and that Your Excellency's letter and this letter in reply shall constitute an agreement between our two Governments, which shall enter into force on the date of entry into force of the Comprehensive and Progressive Agreement for Trans-Pacific Partnership with respect to Japan and the Socialist Republic of Viet Nam.



Toshimitsu Motegi
Minister in charge of
Economic Revitalization of Japan

San-tia-gô, ngày 08 tháng 3 năm 2018

Ngài Trần Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Công thương
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Tôi rất hân hạnh nhận được thư của ông đề ngày hôm nay có nội dung như sau:

"Liên quan đến việc ký *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* (Hiệp định) ngày hôm nay, tôi rất hân hạnh xác nhận Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("Việt Nam") và Chính phủ Nhật Bản đã đạt được cách hiểu chung về mối quan hệ giữa Chương 19 (Lao động) và Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) của Hiệp định, như sau:

1. Từ ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam, Việt Nam sẽ tuân thủ hoàn toàn các nghĩa vụ của Chương 19 (Lao động) của Hiệp định.

2. Nếu Nhật Bản muốn lựa chọn giải quyết tranh chấp theo Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) liên quan đến bất kỳ biện pháp nào không tương thích với các nghĩa vụ của Chương 19 (Lao động), Nhật Bản sẽ không yêu cầu việc đình chỉ các ưu đãi theo Điều 28.20 (Không thực thi – Bồi thường và Tạm ngừng các ưu đãi) trong khoảng thời gian ba năm sau ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam.

3. Nếu Nhật Bản muốn lựa chọn giải quyết tranh chấp theo Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) liên quan đến bất kỳ biện pháp nào không tương thích với các nghĩa vụ của khoản 1(a) Điều 19.3 (Quyền lao động), Nhật Bản sẽ không yêu cầu việc đình chỉ các ưu đãi theo Điều 28.20 (Không thực thi – Bồi thường và Tạm ngừng các ưu đãi) trong khoảng thời gian năm năm sau ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam.

4. Theo khoản 2 Điều 19.12 (Hội đồng Lao động), sau năm thứ năm và trước năm thứ bảy sau khi Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam, bất kỳ vấn đề nào phát sinh từ đoạn 3 ở trên sẽ được rà soát theo quy định của Điều 19.12 (Hội đồng Lao động) của Chương 19 (Lao động). Việc này không phương hại đến quyền và nghĩa vụ của hai Bên trong khuôn khổ Hiệp định.

Tôi rất hân hạnh đề xuất rằng bức thư này và thư trả lời xác nhận rằng Chính phủ nước Ngài cũng có cách hiểu nói trên sẽ tạo thành một thỏa thuận

giữa hai Chính phủ chúng ta và sẽ có hiệu lực vào ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Việt Nam và Nhật Bản."

Tôi rất hân hạnh được xác nhận rằng Chính phủ nước Tôi đồng ý với cách hiểu nói trên và rằng bức thư của Ngài và thư trả lời này tạo thành thỏa thuận giữa hai Chính phủ chúng ta, sẽ có hiệu lực kể từ ngày có hiệu lực của Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương đối với Nhật Bản và Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Toshimitsu Motegi
Bộ trưởng phụ trách Tái thiết kinh tế Nhật Bản

Ngày 08 tháng 3 năm 2018

Ngài Toshimitsu Motegi
Bộ trưởng phụ trách Tái thiết kinh tế
Nhật Bản

Thưa Ngài Bộ trưởng,

Liên quan đến việc ký *Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương* (Hiệp định) ngày hôm nay, tôi rất hân hạnh xác nhận Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ("Việt Nam") và Chính phủ Nhật Bản đã đạt được cách hiểu chung về mối quan hệ giữa Chương 19 (Lao động) và Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) của Hiệp định, như sau:

1. Từ ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam, Việt Nam sẽ tuân thủ hoàn toàn các nghĩa vụ của Chương 19 (Lao động) của Hiệp định.

2. Nếu Nhật Bản muốn lựa chọn giải quyết tranh chấp theo Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) liên quan đến bất kỳ biện pháp nào không tương thích với các nghĩa vụ của Chương 19 (Lao động), Nhật Bản sẽ không yêu cầu việc đình chỉ các ưu đãi theo Điều 28.20 (Không thực thi – Bồi thường và Tạm ngừng các ưu đãi) trong khoảng thời gian ba năm sau ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam.

3. Nếu Nhật Bản muốn lựa chọn giải quyết tranh chấp theo Chương 28 (Giải quyết tranh chấp) liên quan đến bất kỳ biện pháp nào không tương thích với các nghĩa vụ của khoản 1(a) Điều 19.3 (Quyền lao động), Nhật Bản sẽ không yêu cầu việc đình chỉ các ưu đãi theo Điều 28.20 (Không thực thi – Bồi thường và Tạm ngừng các ưu đãi) trong khoảng thời gian năm năm sau ngày Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam.

4. Theo khoản 2 Điều 19.12 (Hội đồng Lao động), sau năm thứ năm và trước năm thứ bảy sau khi Hiệp định có hiệu lực đối với Việt Nam, bất kỳ vấn đề nào phát sinh từ đoạn 3 ở trên sẽ được rà soát theo quy định của Điều 19.12 (Hội đồng Lao động) của Chương 19 (Lao động). Việc này không phương hại đến quyền và nghĩa vụ của hai Bên trong khuôn khổ Hiệp định.

Tôi rất hân hạnh đề xuất rằng bức thư này và thư trả lời xác nhận rằng Chính phủ nước Ngài cũng có cách hiểu nói trên sẽ tạo thành một thỏa thuận giữa hai Chính phủ chúng ta, sẽ có hiệu lực vào ngày có hiệu lực của Hiệp định đối với cả Việt Nam và Nhật Bản.

Trân trọng,

Trần Tuấn Anh
Bộ trưởng Bộ Công thương
Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam